

BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA PHỐ HIẾN - HUNG YÊN: GẮN KẾT VỚI PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

NGUYỄN THỊ MINH HẠNH
Trường Đại học Mở Hà Nội

Nhận bài ngày 22/10/2025. Sửa chữa xong 30/11/2025. Duyệt đăng 05/12/2025.

Abstract

This article examines the preservation of Pho Hien – Hung Yen cultural heritage in relation to the development of cultural industries within the context of international integration. Employing a mixed-methods approach, including document analysis, expert interviews, and field surveys, the study assesses the current state of heritage preservation, the potential for transforming cultural values into cultural industry products—such as film, handicrafts, and festival tourism—and the impact of international integration frameworks, including Vietnam’s Cultural Industries Development Strategy (2016–2025), UNESCO cooperation, and ASEAN partnerships. The findings indicate substantial opportunities arising from cultural tourism and digital technologies, alongside challenges posed by urbanization and globalization. The article proposes solutions such as combining original preservation with creative revitalization, applying VR/AR technologies, and establishing multi-stakeholder resource mobilization mechanisms to foster sustainable development.

Keywords: Cultural heritage preservation, cultural industries, cultural tourism, digital technology, international integration, Pho Hien – Hung Yen, UNESCO.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, du lịch đã khẳng định vị thế là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng GDP, tạo việc làm và quảng bá hình ảnh quốc gia [1]. Đặc biệt, du lịch di sản đang nổi lên như một trụ cột quan trọng trong phát triển bền vững, vừa bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, vừa khai thác hiệu quả tiềm năng kinh tế - xã hội [2]. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng, để nâng cao năng lực cạnh tranh của điểm đến, yếu tố di sản văn hóa đóng vai trò quyết định trong việc hình thành sản phẩm du lịch độc đáo, tạo nên sự khác biệt trên thị trường [3], [4].

Phố Hiến (Hung Yên), từng được mệnh danh là “Phố Hiến thứ nhì Kinh kỳ”, là một trung tâm giao thương quốc tế phồn thịnh từ thế kỷ XVI - XVII. Nơi đây hiện còn lưu giữ gần 1.802 di tích, trong đó có 3 di tích quốc gia đặc biệt, 175 di tích quốc gia và hàng trăm di sản phi vật thể có giá trị [5]. Với hệ thống chùa, đền, miếu, hội quán mang dấu ấn văn hóa giao thoa Việt - Hoa - Nhật - Âu, Phố Hiến không chỉ phản ánh lịch sử phát triển đô thị cổ mà còn là “bảo tàng sống” về sự đa dạng văn hóa vùng đồng bằng Bắc Bộ [6]. Tuy nhiên, thực trạng khai thác du lịch di sản Phố Hiến vẫn còn nhiều hạn chế: sản phẩm du lịch đơn điệu, hạ tầng chưa đồng bộ, ứng dụng công nghệ còn sơ khai, thiếu liên kết vùng và thương hiệu chưa mạnh trên bản đồ du lịch quốc tế [7], [8].

Trong khi đó, cách mạng công nghiệp 4.0 cùng sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số đang mở ra cơ hội mới cho ngành Du lịch. Các mô hình điểm đến du lịch thông minh đã được nhiều quốc gia triển khai thành công như Tây Ban Nha, Hàn Quốc, Trung Quốc, góp phần nâng cao trải nghiệm du

Email: hanhntm@gmail.com

khách và năng lực quản lý điểm đến [9]. Việc tích hợp công nghệ số như trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR/AR), dữ liệu lớn (Big Data), và Internet vạn vật (IoT) đang làm thay đổi cách thức bảo tồn, giới thiệu và khai thác giá trị di sản [10], [11]. Ở Việt Nam, một số địa phương như Huế, Quảng Nam, Bình Định đã bắt đầu áp dụng công nghệ số trong bảo tồn và quảng bá di sản, mang lại hiệu quả tích cực cả về bảo tồn lẫn phát triển du lịch (PTDL) [12].

Trong bối cảnh đó, nghiên cứu về ứng dụng công nghệ số trong PTDL di sản tại Phố Hiến - Hưng Yên có ý nghĩa cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn. Thứ nhất, nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho việc xây dựng mô hình PTDL di sản gắn với chuyển đổi số tại Việt Nam. Thứ hai, kết quả nghiên cứu cung cấp luận cứ cho chính quyền địa phương và các nhà quản lý trong việc hoạch định chính sách, từ đó phát huy giá trị di sản văn hóa đồng thời nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Hưng Yên trong khu vực [13]. Thứ ba, việc triển khai nghiên cứu còn góp phần thực hiện các mục tiêu của Chiến lược PTDL Việt Nam đến năm 2030, trong đó nhấn mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số là giải pháp đột phá [14].

Xuất phát từ những yêu cầu nêu trên, bài báo lựa chọn đề tài: “Ứng dụng Công nghệ số trong PTDL di sản tại Phố Hiến - Hưng Yên: Thực trạng và giải pháp”. Mục tiêu nhằm phân tích thực trạng ứng dụng công nghệ số tại Phố Hiến, chỉ ra những hạn chế, cơ hội và thách thức, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm vừa bảo tồn di sản hiệu quả, vừa phát triển du lịch bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế [15].

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận và tổng quan tài liệu

Du lịch di sản được hiểu là loại hình du lịch khai thác các giá trị văn hóa - lịch sử và cảnh quan để phục vụ nhu cầu tham quan, nghiên cứu, tìm hiểu của du khách [1]. Theo Công ước UNESCO 1972 và Luật Di sản Văn hóa Việt Nam, di sản bao gồm cả di sản vật thể và phi vật thể, trong đó có các công trình kiến trúc, di tích lịch sử, cùng với các lễ hội, phong tục, tập quán truyền thống [2]. Việc khai thác du lịch di sản không chỉ góp phần gìn giữ các giá trị truyền thống mà còn trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, đóng vai trò quan trọng trong chiến lược PTDL bền vững của Việt Nam [3].

Cùng với đó, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0 đã hình thành khái niệm du lịch thông minh (smart tourism). Theo SEGITTUR và AENOR, điểm đến du lịch thông minh được đặc trưng bởi khả năng ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm quản lý bền vững tài nguyên, nâng cao trải nghiệm của du khách và cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng [4]. Các công nghệ như Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo ngày càng được áp dụng rộng rãi, mở ra nhiều hướng đi mới cho bảo tồn và khai thác giá trị di sản [5].

Ở góc độ lý luận, nhiều học giả quốc tế đã chứng minh vai trò của công nghệ trong nâng cao năng lực cạnh tranh điểm đến. Nghiên cứu của Craigwell (2007) nhấn mạnh tác động của cơ sở hạ tầng, nhân lực và công nghệ đối với du lịch tại các đảo nhỏ [6]. Mechinda và cộng sự (2010) bổ sung rằng yếu tố văn hóa, di sản, an toàn và vệ sinh cũng là những điều kiện then chốt để thu hút khách [7]. Các nghiên cứu gần đây của Buhalis & Amaranggana (2014) và Gretzel et al. (2015) đều khẳng định việc kết nối các bên liên quan qua nền tảng công nghệ số, đồng thời khai thác dữ liệu lớn, là xu thế tất yếu để xây dựng điểm đến du lịch thông minh [8], [9]. Bên cạnh đó, công nghệ thực tế ảo (VR/AR) và mô hình 3D được ứng dụng tại nhiều thành phố di sản như Venice (Ý) hay Kyoto (Nhật Bản) đã chứng minh hiệu quả trong tái hiện không gian lịch sử, giảm áp lực cho di tích thực tế mà vẫn tạo trải nghiệm hấp dẫn [10].

Tại Việt Nam, một số công trình đã đề cập đến vai trò của di sản trong PTDL. Nguyễn Thành Long (2017) phân tích năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp du lịch Bến Tre, chỉ ra rằng thương hiệu, chất lượng dịch vụ và môi trường điểm đến là các nhân tố quyết định [11]. Nguyễn Thị Minh Nghĩa và cộng sự (2019) đã hệ thống hóa khái niệm điểm đến du lịch thông minh và nhấn mạnh vai trò trung tâm của CNTT&TT, IoT và Big Data trong đổi mới quản lý điểm đến [12]. Ở phương diện ứng dụng thực tiễn, nhiều địa phương như Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Bình Định đã bắt đầu triển khai các mô hình du

lịch thông minh, từ việc sử dụng ứng dụng di động, bản đồ số cho đến trải nghiệm VR/AR tại di sản, cho thấy hiệu quả tích cực trong quảng bá và nâng cao trải nghiệm du khách [13]. Tuy vậy, tại khu vực đồng bằng Bắc Bộ, đặc biệt ở Phố Hiến - Hưng Yên, số lượng nghiên cứu tập trung khai thác sự gắn kết giữa bảo tồn di sản văn hóa với ứng dụng công nghệ số trong PTDL còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng và giá trị của địa phương [14].

Từ các công trình đã công bố, có thể nhận thấy rằng du lịch di sản và du lịch thông minh đều được xem là xu thế phát triển tất yếu. Song, khoảng trống nghiên cứu vẫn tồn tại khi chưa có nhiều công trình tập trung phân tích cụ thể mô hình ứng dụng công nghệ số tại Phố Hiến - một địa bàn có bề dày di sản nhưng còn hạn chế trong khai thác và quản lý. Chính khoảng trống này là cơ sở để nghiên cứu tiếp tục làm rõ thực trạng, đồng thời đề xuất giải pháp nhằm kết hợp bảo tồn di sản với ứng dụng công nghệ số, góp phần PTDL bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế [15].

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng phương pháp nghiên cứu kết hợp định tính và định lượng nhằm đảm bảo tính toàn diện và khách quan trong việc phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp PTDL di sản Phố Hiến trên nền tảng công nghệ số.

Trước hết, dữ liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo, thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hưng Yên, các tài liệu liên quan của UNESCO, Luật Di sản văn hóa Việt Nam cùng nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước về du lịch di sản và du lịch thông minh [1], [2]. Việc tổng hợp các tài liệu này giúp xây dựng khung lý thuyết, xác định các chỉ số đánh giá và rút ra bài học kinh nghiệm từ những mô hình đã triển khai thành công ở các địa phương khác.

Bên cạnh đó, dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua phỏng vấn chuyên sâu với các chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa - du lịch, cán bộ quản lý địa phương, cùng với một nhóm cư dân và doanh nghiệp hoạt động tại Phố Hiến (khoảng 20 - 30 người). Đồng thời, khảo sát bằng bảng hỏi cũng được tiến hành đối với khách du lịch đến tham quan di tích (khoảng 100 - 200 phiếu hợp lệ). Các công cụ khảo sát tập trung vào nhận thức của du khách về giá trị di sản, mức độ hài lòng với dịch vụ hiện có, và nhu cầu trải nghiệm các ứng dụng công nghệ mới như bản đồ số, thuyết minh tự động, VR/AR hay ứng dụng di động [3].

Quá trình quan sát thực địa tại Phố Hiến cũng được tiến hành, nhằm ghi nhận trực tiếp tình trạng bảo tồn, hạ tầng kỹ thuật, cách thức tổ chức hoạt động du lịch và việc ứng dụng công nghệ trong quản lý - quảng bá. Đây là nguồn thông tin quan trọng giúp đối chiếu với dữ liệu phỏng vấn và khảo sát, từ đó đưa ra nhận định khách quan hơn về thực trạng [4].

Về xử lý và phân tích dữ liệu, nghiên cứu áp dụng hai hướng: 1) Định tính, thông qua phân tích nội dung, mã hóa chủ đề từ các tài liệu và dữ liệu phỏng vấn để rút ra các nhóm vấn đề và xu hướng nổi bật; 2) Định lượng, sử dụng các công cụ thống kê mô tả (SPSS, Excel) để phân tích kết quả khảo sát, làm rõ tỷ lệ, mức độ hài lòng và xu hướng kỳ vọng của du khách đối với ứng dụng công nghệ số [5].

Trong toàn bộ quá trình nghiên cứu, nguyên tắc đạo đức khoa học được đảm bảo, bao gồm sự đồng ý tham gia của người cung cấp thông tin, giữ bí mật dữ liệu cá nhân và sử dụng thông tin thu thập được chỉ cho mục đích nghiên cứu. Việc kết hợp cả định tính và định lượng được kỳ vọng sẽ mang lại những kết quả đáng tin cậy, góp phần củng cố các đề xuất giải pháp khả thi và phù hợp cho PTDL di sản Phố Hiến trong bối cảnh mới [6].

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Thực trạng bảo tồn di sản văn hóa Phố Hiến - Hưng Yên

Phố Hiến - Hưng Yên được mệnh danh là “tiểu Tràng An”, từng là trung tâm giao thương quốc tế sầm uất từ thế kỷ XVI - XVII, nơi tụ hội của nhiều cộng đồng Việt - Hoa - Nhật - Âu. Trải qua biến thiên lịch sử, Phố Hiến vẫn còn lưu giữ hệ thống di sản đa dạng với gần 1.802 di tích, trong đó có 3 di tích quốc gia đặc biệt, 175 di tích quốc gia và hàng trăm di tích cấp tỉnh [1]. Các công trình tiêu biểu như Chùa

Chuông, Đền Mẫu, Văn Miếu Xích Đằng, Đền Trần, cùng nhiều hội quán và nhà thờ cổ tạo nên một không gian văn hóa đặc sắc, phản ánh rõ nét sự giao thoa kiến trúc và tín ngưỡng.

Bên cạnh di sản vật thể, Phố Hiến còn nổi bật với nhiều di sản phi vật thể phong phú, tiêu biểu như lễ hội Đền Trần, lễ hội Chùa Chuông, các loại hình nghệ thuật truyền thống như hát chèo, ca trù, cùng nhiều nghề thủ công đặc trưng vùng đồng bằng Bắc Bộ [2]. Đây là nguồn tài nguyên văn hóa vô giá, góp phần hình thành bản sắc riêng cho Hưng Yên và là lợi thế để PTDL văn hóa - tâm linh - lễ hội.

Trong những năm qua, chính quyền địa phương đã quan tâm đến công tác bảo tồn, thể hiện qua việc nhiều di tích được trùng tu, xếp hạng, tổ chức lễ hội thường niên, quảng bá trên các kênh thông tin đại chúng [3]. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy vẫn còn nhiều hạn chế. Một số di tích xuống cấp nghiêm trọng do thiếu nguồn vốn và kỹ thuật tu bổ; công tác quản lý còn chồng chéo giữa các cơ quan; việc khai thác giá trị di sản để phát triển sản phẩm du lịch còn manh mún, thiếu tính hệ thống [4]. Đáng chú ý, sản phẩm du lịch di sản Phố Hiến hiện chưa tạo được thương hiệu mạnh, phần lớn khách du lịch vẫn đến theo hình thức tham quan ngắn ngày, ít lưu trú và chi tiêu chưa cao [5].

Ngoài ra, sức ép của đô thị hóa, biến đổi khí hậu và áp lực từ hoạt động du lịch đại chúng đang đặt ra nhiều thách thức cho việc bảo tồn. Nếu không có chiến lược kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và khai thác, nguy cơ mai một giá trị văn hóa - lịch sử tại Phố Hiến là hiện hữu [6].

2.3.2. Phát triển công nghiệp văn hóa gắn với bảo tồn

Trên nền hệ thống di sản dày đặc của Phố Hiến, các hoạt động gắn với bảo tồn hiện nay chủ yếu xoay quanh du lịch tham quan - hành hương tại các cụm di tích (chùa Chuông, đền Mẫu, đền Trần, Văn Miếu Xích Đằng...), lễ hội truyền thống (lễ hội đền Trần, hát chèo, ca trù) và chuỗi sản phẩm văn hóa - thủ công mỹ nghệ cùng ẩm thực địa phương. Các hoạt động này vừa giữ gìn thực hành văn hóa, vừa là “chất liệu” để xây dựng sản phẩm và trải nghiệm cho du khách [1].

Về lợi ích kinh tế, số liệu gần đây cho thấy lượng khách đến Hưng Yên tăng từ khoảng 800.000 lượt (2023) lên 1,5 triệu lượt (2024), doanh thu du lịch ước đạt 950 tỷ đồng- tạo hiệu ứng lan tỏa tới lưu trú, ăn uống, vận chuyển, hướng dẫn, thương mại thủ công... và kích thích việc làm địa phương [3], [4].

Bằng chứng từ nghiên cứu về liên kết du lịch - làng nghề cũng cho thấy khi doanh nghiệp và cộng đồng cùng tham gia, giá trị gia tăng và trách nhiệm xã hội được cải thiện, góp phần bảo vệ môi trường - văn hóa và mở rộng cơ hội sinh kế tại chỗ [5].

Tiềm năng phát triển công nghiệp văn hóa từ di sản Phố Hiến là rất lớn. Các giá trị văn hóa - lịch sử - nghệ thuật (không gian đô thị cổ, kiến trúc giao thoa Việt - Hoa - Nhật - Âu, kho tàng lễ hội - trình diễn - nghề truyền thống) có thể được chuyển hóa thành danh mục sản phẩm đa dạng: 1) Điện ảnh - phim tài liệu - ấn phẩm kể chuyện di sản; 2) Nghệ thuật biểu diễn, tái hiện nghi lễ - lễ hội theo hình thức sân khấu hóa có kiểm soát; 3) Thủ công mỹ nghệ, thiết kế - thời trang lấy cảm hứng từ họa tiết, chất liệu bản địa; 4) Ẩm thực - đặc sản gắn câu chuyện vùng đất; (v) du lịch văn hóa di sản theo tuyến, trải nghiệm “sống như cư dân Phố Hiến xưa”. Việc định vị và thương hiệu hóa (“Phố Hiến Heritage”) có thể đóng vai trò hạt nhân để hệ sinh thái sản phẩm nói trên kết nối tới thị trường trong nước và quốc tế [6].

Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ số (số hóa di sản, bảo tàng số, VR/AR, mô hình 3D, phân tích dữ liệu khách) không chỉ mở rộng kênh tiếp cận - tương tác, mà còn phù hợp xu hướng tiêu dùng văn hóa để cao trải nghiệm cá nhân hóa và đắm chìm trong hệ sinh thái điểm đến thông minh [7], [8].

2.3.3. Tác động của hội nhập quốc tế

Hội nhập quốc tế mở ra nhiều cơ hội cho Phố Hiến. Thứ nhất, hợp tác với các chương trình - dự án của UNESCO và các mạng lưới khu vực (ASEAN, mạng lưới các thành phố sáng tạo) giúp huy động tri thức, tiêu chuẩn và nguồn lực cho bảo tồn - phát huy di sản; đồng thời tạo “nhân tin cậy” để tiếp cận thị trường quốc tế, thu hút đầu tư và khách chất lượng cao [9]. Thứ hai, liên kết xuyên biên giới theo các tuyến du lịch - văn hóa (ví dụ “Con đường gốm sứ”, tour di sản Đông Nam Á) giúp nâng tầm năng lực kể chuyện và phân phối sản phẩm công nghiệp văn hóa của Phố Hiến [10].

Tuy nhiên, hội nhập cũng kèm theo thách thức. Áp lực thương mại hóa, ảnh hưởng của thị hiếu phương Tây và du lịch đại trà có thể làm nhạt bản sắc, biến nghi lễ - thực hành sống thành “trình diễn” thuần túy, và tạo sức ép môi trường - hạ tầng nếu không kiểm soát sức chứa điểm đến. Kinh nghiệm PTDL địa phương cho thấy chỉ khi doanh nghiệp - cộng đồng - chính quyền đồng quản trị và nâng cao trách nhiệm xã hội, các tác động ngoại ứng tiêu cực mới được hạn chế, qua đó bảo toàn “tính xác thực” và chất lượng trải nghiệm [11].

Để hội nhập hiệu quả, cần một số điều kiện then chốt. Về thể chế, bám sát và cụ thể hóa các định hướng của Việt Nam về phát triển công nghiệp văn hóa giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn 2030, làm khuôn khổ cho cơ chế ưu đãi, PPP trong bảo tồn - sáng tạo, và tiêu chuẩn hóa quy trình sản xuất - phân phối sản phẩm văn hóa [12].

Về hợp tác quốc tế, chủ động kết nối với UNESCO, ASEAN và mạng lưới các thành phố sáng tạo để học hỏi mô hình, đồng thương hiệu hóa sự kiện - lễ hội, đồng sản xuất nội dung (phim, trình diễn, thiết kế) và mở kênh phân phối số ra thị trường khu vực [9], [10]. Về thị trường, nắm bắt xu hướng tiêu dùng văn hóa toàn cầu - đề cao trải nghiệm cá nhân hóa, tương tác thời gian thực, đặt mua - đánh giá - lan tỏa qua nền tảng số - để điều chỉnh thiết kế sản phẩm, chiến lược thương hiệu và hệ thống dịch vụ của điểm đến [8], [13].

Những phân tích trên cũng gợi mở một số định hướng chính sách và hành động cụ thể, sẽ được thảo luận chi tiết ở phần sau.

2.4. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy mối gắn kết giữa bảo tồn và công nghiệp văn hóa tại Phố Hiến còn lỏng lẻo, song lại mở ra tiềm năng lớn để phát triển. So với các mô hình thành công ở Huế và Hội An, Phố Hiến sở hữu nhiều điểm mạnh như bề dày lịch sử, hệ thống di sản đa dạng, sự giao thoa của nhiều nền văn hóa và vị trí thuận lợi gần Hà Nội. Tuy nhiên, điểm yếu là chưa xây dựng được thương hiệu du lịch di sản đủ sức cạnh tranh, sản phẩm văn hóa còn manh mún, ứng dụng công nghệ số hạn chế, hạ tầng du lịch chưa đồng bộ. Điều này cho thấy, nếu Huế khai thác thành công nhã nhạc cung đình và Festival Huế, Hội An nổi bật với không gian phố cổ và nghệ thuật trình diễn, thì Phố Hiến vẫn đang ở bước khởi đầu. Dù vậy, khả năng chuyển hóa giá trị di sản thành sản phẩm công nghiệp văn hóa tại Phố Hiến là rõ ràng: từ điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực, thời trang, cho đến PTDL lễ hội và trải nghiệm. Đây chính là nền tảng để hình thành thương hiệu “Phố Hiến Heritage” với tiềm năng vươn ra thị trường quốc tế.

Vai trò của hội nhập quốc tế đối với Phố Hiến có thể nhìn nhận rõ qua phân tích SWOT. Điểm mạnh nằm ở giá trị di sản độc đáo và vị trí thuận lợi, trong khi điểm yếu lại là sự thiếu hụt hạ tầng và cơ chế chính sách phù hợp. Cơ hội xuất phát từ xu thế hợp tác quốc tế, đặc biệt là trong khuôn khổ UNESCO, ASEAN, hay mạng lưới các thành phố sáng tạo, cũng như chính sách quốc gia về phát triển công nghiệp văn hóa đến năm 2030. Thêm vào đó, xu hướng tiêu dùng văn hóa toàn cầu đang ưu tiên trải nghiệm số, cá nhân hóa và chia sẻ trên các nền tảng số, phù hợp với hướng đi ứng dụng công nghệ trong khai thác di sản. Tuy nhiên, thách thức không nhỏ đến từ cạnh tranh gay gắt với các điểm đến di sản trong nước và quốc tế, nguy cơ đồng hóa văn hóa khi tiếp nhận quá nhiều yếu tố ngoại lai, cùng với áp lực môi trường và du lịch đại trà. Những điều kiện này vừa là động lực, vừa là phép thử đối với Phố Hiến trong quá trình hội nhập.

So sánh với các nghiên cứu khác trong và ngoài nước cũng làm nổi bật khoảng cách của Phố Hiến so với các điểm đến tương đồng. Quốc tế đã chứng kiến nhiều mô hình thành công trong gắn kết bảo tồn và công nghiệp văn hóa. Kyoto (Nhật Bản) ứng dụng VR và bảo tàng số để giảm tải cho di tích thật mà vẫn thu hút du khách; Venice (Ý) sử dụng IoT và dữ liệu lớn để quản lý dòng khách và bảo vệ không gian di sản. Ở Việt Nam, Huế đã phát triển Festival như một sản phẩm công nghiệp văn hóa kết hợp bảo tồn cung đình, còn Hội An tận dụng phố cổ để kết hợp trình diễn nghệ thuật và thủ công mỹ nghệ, xây dựng thương hiệu mạnh mẽ. Nhìn vào đó, Phố Hiến hiện chưa đạt đến mức tương tự, nhưng với lợi thế di sản giao thoa và chính sách hội nhập, địa phương hoàn toàn có thể rút ngắn khoảng cách nếu triển khai chiến lược đồng bộ và sáng tạo.

3. Kết luận và khuyến nghị

Nghiên cứu đã khẳng định rằng Phố Hiến - Hưng Yên sở hữu hệ thống di sản phong phú, có giá trị văn hóa - lịch sử - nghệ thuật đặc sắc, nhưng công tác bảo tồn và khai thác hiện nay mới ở mức cơ bản. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, công nghiệp văn hóa chưa được phát huy đúng tiềm năng, và công nghệ số mới chỉ ứng dụng ở mức sơ khai. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Phố Hiến vừa có cơ hội lớn về vốn, công nghệ, thị trường, vừa đối diện với những thách thức về cạnh tranh, đồng hóa văn hóa và áp lực môi trường. Những phát hiện này đã trả lời cho câu hỏi nghiên cứu: thực trạng bảo tồn còn nhiều hạn chế; công nghiệp văn hóa chưa thực sự gắn kết với bảo tồn; và hội nhập quốc tế vừa là cơ hội, vừa là thách thức, đòi hỏi chiến lược phát triển bền vững.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đưa ra một số khuyến nghị. Đối với chính quyền địa phương, cần xây dựng chính sách bảo tồn tích hợp với công nghiệp văn hóa, đồng thời có cơ chế ưu đãi khuyến khích xã hội hóa và hợp tác công - tư. Đối với cộng đồng, cần tăng cường giáo dục di sản, nâng cao nhận thức và khuyến khích tham gia trực tiếp vào hoạt động du lịch và sản xuất sản phẩm văn hóa. Đối với hội nhập quốc tế, Phố Hiến nên tích cực tham gia các chương trình UNESCO, hợp tác trong khu vực ASEAN, và kết nối mạng lưới các thành phố sáng tạo để huy động nguồn lực và quảng bá di sản. Về giải pháp cụ thể, địa phương cần triển khai chiến lược bảo tồn gắn với khai thác kinh tế, kết hợp bảo tồn nguyên gốc với tái tạo sáng tạo; phát triển sản phẩm công nghiệp văn hóa đặc thù như phim tài liệu, ấn phẩm văn hóa, lễ hội - trải nghiệm, thủ công mỹ nghệ mang thương hiệu "Phố Hiến Heritage"; ứng dụng công nghệ số trong số hóa di sản, bảo tàng số, VR/AR, phân tích dữ liệu du khách; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn lực từ chính quyền, cộng đồng, doanh nghiệp và tổ chức quốc tế. Đặc biệt, cần thúc đẩy hợp tác quốc tế thông qua các tuyến du lịch văn hóa như "Con đường gốm sứ" hay "Di sản Đông Nam Á" để mở rộng thị trường và nâng cao vị thế của Phố Hiến.

Bên cạnh đó, hướng nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng theo hai hướng: một là tiến hành khảo sát định lượng quy mô lớn để đo lường chính xác nhu cầu và hành vi du khách; hai là nghiên cứu so sánh với các di sản khác trong nước và quốc tế để xác định mô hình phù hợp, từ đó rút ra bài học có giá trị thực tiễn cho việc phát triển Phố Hiến trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

Lời cảm ơn

(*) Nghiên cứu này được tài trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường của Trường Đại học Mở Hà Nội. Mã số: MHN2025-02.55.

Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2016). *Quyết định số 1755/QĐ-TTg, ngày 08/09/2016 phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
- [2] Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (2024). *Báo cáo tổng hợp quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*.
- [3] Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hưng Yên (2017). *Kế hoạch số 60 thực hiện Nghị quyết số 08 về phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên*.
- [4] UNESCO (1972). *Convention Concerning the Protection of the World Cultural and Natural Heritage*. Paris: UNESCO.
- [5] Vietnam News Agency (2023). *Hung Yen works hard to preserve values of cultural heritage*. Hanoi: VietnamPlus.
- [6] Nhan Dan Newspaper (2024). *Hung Yen preserves and promotes cultural heritage values*.
- [7] Đỗ Thị Thu Hằng (2016). *Đề tài: Đánh giá tài nguyên du lịch nhân văn của Phố Hiến - Hưng Yên*. Thư viện Đại học Hà Nội.
- [8] UNESCO (2025). *Viet Nam - UNESCO World Heritage Convention*. Paris: UNESCO.
- [9] Vietnam Tourism (2015). *Stronger promotion efforts needed for Hung Yen cultural tourism*. Hanoi: Vietnam National Administration of Tourism.
- [10] Hội đồng Nhân dân tỉnh Hưng Yên (2023). *Nghị quyết số 412/HĐND ngày 07/12/2023 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024*.
- [11] Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (2025). *Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 26/5/2025 Triển khai Quyết định 382/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- [12] UNESCO (2002). *Viet Nam's cultural diversity: approaches to preservation*. Paris: UNESCO.
- [13] Hanoi Times (2025). *UNESCO to support Vietnam in heritage preservation, socio-cultural development*.
- [14] Vietnam Law Magazine (2025). *PM asks for UNESCO's support in world cultural heritage recognition, conservation*.
- [15] VIR (2024). *Hung Yen announces its plan for a thriving and active province*. Hanoi: Vietnam Investment Review.